

NÉT ĐẶC TRUNG DU LỊCH ĐỒNG THÁP MÙA NƯỚC NỔI

• ThS. Trần Thanh Thảo Uyên (*)

Tóm tắt

Từ tháng 7 đến tháng 9 Âm lịch hàng năm, Đồng Tháp Mười lại mênh mông ngập nước, cái tên quen thuộc người dân đặt cho hiện tượng “nước nhảy khỏi bờ” này là “mùa nước nổi”. Cuộc sống sinh hoạt của người dân nơi đây cũng theo con nước tạo thành nét đặc trưng riêng. Vì vậy, mùa nước nổi ở Đồng Tháp Mười có nhiều điều kiện thuận lợi giúp phát triển loại hình du lịch sinh thái với những sản phẩm du lịch độc đáo, thú vị, gần gũi với thiên nhiên.

1. Đặt vấn đề

Sự vận hành của Trái Đất theo quỹ đạo đã tạo nên các mùa trong năm, nhưng đối với vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và vùng Đồng Tháp Mười nói riêng, một năm chỉ có hai mùa, đó là mùa mưa và mùa khô. Theo chu kỳ năm, vào đầu mùa mưa, nước từ thượng nguồn sông Mê Kông qua Thái Lan, Lào, Campuchia tràn về hai nhánh sông Tiền, sông Hậu và sông Vàm Cỏ Tây đổ vào Đồng Tháp Mười và tứ giác Long Xuyên tạo ra “mùa nước ngập” hay “nước lên”, còn cư dân nơi đây quen gọi hiện tượng này là “mùa nước nổi”. Mùa nước nổi là một hiện tượng thiên nhiên bình thường, có tính chu kỳ và quen thuộc trong đời sống của người dân nơi đây.

Du lịch mùa nước nổi hiện nay đã được khai thác và đưa vào hoạt động ở các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, cụ thể là vùng Đồng Tháp Mười. Loại hình du lịch đặc trưng của vùng sông nước này giúp cho du khách, đặc biệt là khách nước ngoài có những trải nghiệm mới mẻ, độc đáo, lý thú với những hoạt động như: đi cầu khỉ, bơi xuồng, chèo ghe, đánh bắt cá, thu hái rau dại, thưởng thức đặc sản vùng, trải nghiệm cuộc sống trên nhà sàn,... Tuy nhiên loại hình du lịch này vẫn chưa thu hút được nhiều du khách trong và ngoài nước, vì chúng ta chưa tập trung khai thác được hết những tiềm năng sẵn có của vùng do mùa nước nổi mang về, chưa tạo được nhiều ấn tượng cho khách về những hoạt động độc đáo mới lạ của loại hình này. Vì thế, chúng tôi thực hiện bài viết “*Nét đặc trưng du lịch vùng Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*” nhằm tìm hiểu và nghiên cứu những nét đặc trưng, sự lý thú của du lịch mùa nước nổi ở Đồng Tháp Mười, đồng thời vận dụng những nét đặc trưng đó để thu hút khách du lịch và giúp cho loại hình du lịch này trở thành điểm nhấn cho sự phát triển du lịch của vùng.

2. Nội dung

2.1. Khái quát vùng Đồng Tháp Mười mùa nước nổi

2.1.1. Mùa nước nổi vùng Đồng Tháp Mười

a. Đôi nét về mùa nước nổi

Nước nổi là hiện tượng nước sông dâng cao hơn bình thường trong khoảng thời gian nhất

(*) Khoa Văn hóa - Du lịch, Trường Đại học Đồng Tháp.

định, sau đó giảm dần. Đây là một hiện tượng thiên nhiên bình thường, là sự tuần hoàn của các mùa trong năm theo quy luật của tự nhiên và có tính chu kỳ. Vì thế, người dân đón hiện tượng này một cách rất tự nhiên và có sự chuẩn bị trước như thể nó là một phần không thể thiếu trong cuộc sống. Nước nổi ở Đồng Tháp Mười chủ yếu là do nước ở thượng nguồn sông Mê Kông đổ về qua biên giới Việt Nam - Campuchia, tràn vào sông Tiền và sông Vàm Cỏ, làm cho mực nước ở hai con sông này dâng cao, tràn đồng gây ra hiện tượng ngập lụt, còn lượng mưa ở đây thì không nhiều lắm nó chỉ góp phần làm tăng mức độ ngập lụt mà thôi.

Mùa nước nổi ở Đồng Tháp Mười bắt đầu sớm nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long vào khoảng tháng 7 Âm lịch và cũng rút chậm nhất thường kéo dài đến tận tháng 10 Âm lịch. Theo tác giả Ngô Văn Bé nhận định: “Đồng Tháp Mười là kết quả của cuộc vận động kiến tạo cách nay vài chục triệu năm, đã để lại khối sụp lún giữa hai khối nâng là miền Đông và Đông bắc Campuchia, trong quá trình đó có sự bồi tạo không đồng đều của tự nhiên, nhìn tổng quan Đồng Tháp Mười có dạng hình lòng chảo. Vì vậy, khi nước lũ tràn về nó như là hồ tự nhiên, khiến cho Đồng Tháp Mười bị lụt sớm và rút chậm”. Nước ở Đồng Tháp Mười lên từ từ, cao điểm thường vào cuối tháng 8 Âm lịch hằng năm. “Nước về ở Đồng Tháp Mười chủ yếu qua hai dòng: dòng thứ nhất, nước tràn bờ sông Tiền, trở xuống hướng về Mỹ Thuận; dòng thứ hai tràn bờ sông Cửu Long ở thượng lưu Phnôm Pênh qua các vùng đất cao tràn xuống Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Tân Thạnh ra sông Vàm Cỏ Tây. Nước tiêu không kịp ứ đọng lại trong lòng chảo thành vùng ngập lụt. Do hướng chảy như trên nên các khu vực phía Bắc như Hồng Ngự, Vĩnh Hưng, Mộc Hóa, Thanh Bình, Tam Nông nước ngập sớm và rút sớm hơn những nơi khác”. Mùa nước lên tới đỉnh điểm nhấn chìm mọi thứ chỉ trừ các giồng, gò cao, toàn vùng là một biển nước mênh mông. Thường thì Đồng Tháp Mười vào mùa nước bị ngập gần hết, chỗ gò cao ngập vài tấc, những nơi sâu ngập trên dưới 2m [4; tr 197].

b. Thiên nhiên Đồng Tháp Mười trong mùa nước nổi

Mùa nước nổi ở Đồng bằng sông Cửu Long hàng năm đem lại sự no đủ và cơ hội mưu sinh cho người dân nơi đây với vô số sản vật tự nhiên do đất trời hào phóng ban tặng. Trong đó, nổi bật nhất là các loại sản vật tự nhiên như:

Cây tràm: loài cây đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười, do đặc tính thích nghi với vùng đất phèn trũng, vào mùa nước nổi chúng vẫn sinh trưởng rất tốt, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, chắn sóng lũ, giữ nước rất hiệu quả.

Cây sen: loài cây mà toàn bộ các bộ phận đều được sử dụng, ví dụ như lá sen gói bánh, ngó sen dùng nấu canh hay xào, hoa sen dùng trang trí, hoa sen còn giúp cho cảnh quan Đồng Tháp Mười trở nên đẹp hơn giữa thiên nhiên mùa nước nổi.

Lúa trời: còn có tên là lúa ma, phát triển mạnh và trở bông vào mùa nước nổi. Nước nổi lên tới đâu, cả đọt và bông cây lúa vượt khỏi mặt nước tới đó, hạt lúa chín dần trong cả tháng (từ rằm tháng 9 đến rằm tháng 10 Âm lịch), mỗi lần chỉ chín vài hạt, mà chỉ chín vào lúc ban đêm. Bông lúa trời thừa hạt, lúc lúa chín, gặp ánh mặt trời thì rụng, hạt lúa rơi xuống nước một cách tự nhiên, nhờ cái râu chúng ghim xuống bùn non và ẩn nấp nằm đó cho đến khi nước rút, qua mùa khô, đến lúc mưa xuống thì nảy mầm. Để rồi một “thế hệ” lúa khác lại vươn lên. Lúa trời là một tặng vật thiên nhiên cho những con người kiên cường, quả cảm dám ngụ cư ở vùng Đồng Tháp Mười ngập nước.

Bông diên điển: đặc biệt chỉ xuất hiện vào mùa nước nổi, đây là loài cây thân thảo, mọc hoang ở ven các bờ ruộng, bờ kênh. Được dùng để ăn và có thể chế biến rất nhiều món ăn khác nhau như: ăn chung với cháo dùng làm món độn, làm dưa chua, ăn sống, dùng ăn chung với bún nước lèo và bún mắm, đặc biệt là dùng nấu canh chua với cá linh, làm nhân cho bánh xèo cũng chỉ có vào mùa nước nổi.

Bông súng: là loài cây dại mọc nơi ao hồ hoặc ở những thửa ruộng thấp vào mùa nước nổi. Bông súng mọc lá trải rộng trên mặt nước và hoa màu trắng hay màu hồng vươn lên khỏi mặt nước trông rất đẹp. Thông thường bông súng chỉ lấy cọng làm món ăn. Đây là món quà đặc biệt mà thiên nhiên ưu đãi cho con người sống nơi đồng nội, bởi nơi nào có nước là có bông súng.

Rau choại: hay còn gọi “rau chại hoặc rau chày” là một trong những loài rau rất đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười, thuộc họ dây leo, thân bò đến đâu thân rễ bám đến đó, sống được trong vùng bưng trũng nhờ bộ rễ có sức hút nước mạnh, đặc biệt rất thích nghi với vùng đất nhiễm phèn.

Hẹ nước: thuộc nhóm cây hoàn toàn thủy sinh, vì chúng không thể tồn tại được trong mùa khô. Loại sản vật này có hình thù giống như cây hẹ, nhưng lá mỏng và mềm như lá lúa non, lại mọc dưới nước nên người dân gọi tên hẹ nước.

Chuột đồng: có quanh năm nhưng đặc biệt mập và mềm hơn trong mùa nước nổi. Chuột đồng có hai loại ăn được là chuột cơm và chuột cống nhum. Người dân vùng này gọi loài động vật này là “hươu đồng” hay “gà đồng” vì nếu biết chế biến thịt chúng sẽ rất ngon, là món đặc sản vùng quê.

Cá linh: có thể nói đây là một loài thủy sản mà thiên nhiên đã ưu ái ban tặng cho người dân Đồng bằng sông Cửu Long. Mùa cá linh bắt đầu với con nước đầu mùa khoảng tháng 8, đầu tháng 9 Âm lịch. Khoảng tháng 10 Âm lịch, khi nước đã tràn đồng cũng là lúc cá linh ở khắp các cánh đồng đã lớn. Người dân đánh bắt cá linh theo đủ kiểu dân dã, vó, chài..., cầu kỳ hơn thì thả hoặc giăng lưới. Cá linh hầu hết đem ủ làm mắm hoặc nước mắm, cá linh non đầu mùa đã trở thành món đặc sản có một không hai. Cá linh non thường được kho lạt, lấp xấp nước, ăn kèm với bông diên điển và bông súng, mấy loại rau cũng thuộc dạng đặc sản mùa lũ. Cá linh còn nhỏ, xương mềm nên nhiều người ăn không thèm bỏ cả xương, nhẩn nha nhai để thấy ngấm cái vị ngọt lừ, béo béo không lẫn vào đâu được.

Nhìn chung, mùa nước nổi đã ban tặng cho người dân Đồng Tháp Mười những sản vật thiên nhiên vô cùng phong phú. Mùa nước nổi về đã mang lại nguồn lợi rất lớn để phát triển kinh tế cho vùng, góp phần nâng cao đời sống người dân. Có thể nói, con người và thiên nhiên nơi đây đã biết “thuận theo trời” để tồn tại và phát triển.

2.1.2. Đời sống sinh hoạt của người dân Đồng Tháp Mười mùa nước nổi

a. Nơi cư trú

Theo tác giả Nguyễn Hữu Hiếu trong “Văn hóa dân gian vùng Đồng Tháp Mười” thì có thể chia vùng Đồng Tháp Mười này thành 3 khu vực dân cư:



Hình 1. Hái bông súng mùa nước nổi

Nguồn: <http://laodong.com.vn>

Một là, khu vực ven sông Vàm Cỏ và các chi lưu (vùng 1): đây là khu vực nước ngập không sâu và chỉ kéo dài ba đến bốn tháng, nước rút tương đối nhanh, nên khai phá đến đâu, xóm làng mọc thêm đến đó.

Hai là, khu vực ven sông Tiền và các chi lưu (vùng 2): đây là khu vực nước ngập sâu và kéo dài, nên cư dân chỉ tập trung ven các sông rạch lớn, chỉ cách bờ sông Tiền khoảng 500m đến 2,3km là cùng, còn sâu trong nội đồng dù đã được khai phá, nhưng nông dân chỉ vào khai thác cá mắm, làm đồng, ở trong chòi tạm bợ, xong mùa vụ là trở về. Mãi đến đầu thế kỉ XX, thậm chí có nơi đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, vẫn chưa có làng xóm.

Ba là, vùng sâu Cái Bè - Cai Lậy (vùng 3): vùng này đất tương đối cao hơn hai vùng trên, thuộc đất trũng thủy (mùa nước, ngập nước không sâu; mùa kiệt, nước không cạn kiệt như vùng Hồng Ngự), cư dân cư ngụ lâu đời, nhà cửa xóm làng sung túc, trải dài theo sông rạch.

Dù có định cư ở vùng đất cao như các gò, giồng hay vùng trũng thấp, ven sông thì cư dân nơi đây cũng sáng tạo ra những kiểu nhà phù hợp với điều kiện môi sinh nhằm đảm bảo cho cuộc sống yên ổn của mình. Trong đó, nhà cửa của cư dân sống ở khu vực sông Vàm Cỏ có nét đặc biệt hơn với nền nhà được đắp cao. Tùy theo mực nước ngập mà người ta đắp nền có độ cao khác nhau, có nơi nền nhà cao 1m, có nơi là 1,5m so với mặt đất tự nhiên xung quanh [2; tr. 264]. Còn với những cư dân sống ở lưu vực sông Tiền thì do nước ngập sâu và kéo dài nên người ta không xây nền nhà cao mà xây nhà trên sàn. Ở vùng sâu Cái Bè - Cai Lậy do đất tương đối cao hơn hai vùng trên nên tổng thể kiến trúc nhà ở thuộc khu vực này đều có nét giống với các khu vực khác ở Nam Bộ. Ngoài xây nhà trên nền cao và nhà sàn một số cư dân vùng Đồng Tháp Mười còn sống trên những chiếc ghe, xuồng. Phần lớn họ là những người không có đất để xây nhà nên phải sống trên sông nước với những nghề mưu sinh như đánh bắt cá, buôn bán trên sông,...

Tùy theo điều kiện tự nhiên nơi mình sinh sống mà cư dân vùng Đồng Tháp Mười chọn cho mình mô hình cư trú phù hợp với đời sống kinh tế và sinh hoạt. Nhìn chung, cư dân vùng Đồng Tháp Mười cũng như vùng Đồng bằng sông Cửu Long định cư tập trung theo 3 mô hình: mô hình trước đường sau sông, trước sông sau ruộng và tập trung ở vùng giáp nước [12; tr. 34-35].

b. Phương tiện đi lại:

- *Phương tiện dưới nước:* điều kiện tự nhiên ở Đồng Tháp Mười khá đặc biệt, với mùa nước kéo dài 5 - 6 tháng trong năm nên người dân đã tạo ra phương tiện đi lại thuận lợi, phù hợp với điều kiện sống. Phương tiện đi lại phổ biến nhất của người dân nơi đây chính là ghe, xuồng, đây là phương tiện đi lại hữu hiệu khi vào mùa nước nổi.

- *Xuồng ba lá:* trải qua hàng trăm năm, kể từ ngày cha ông đi mở đất đến nay, chiếc xuồng luôn giữ một vị trí quan trọng trong đời sống của người dân Nam Bộ nói chung và Đồng Tháp Mười nói riêng. Chiếc xuồng có mặt ở khắp vùng Đồng bằng sông Cửu Long làm phương tiện đi lại của đa số bà con nông dân ở vùng sông nước. Đặc biệt là chiếc xuồng ba lá bởi nó có tính linh hoạt và hữu hiệu riêng nhờ nhỏ, gọn nhẹ có thể di chuyển trên những mương, rạch nhỏ. Ngồi trên xuồng đã thích rồi, nếu được tự tay mình bơi xuồng lại càng thích hơn. Năm bắt được điều đó, ta có thể tổ chức cho du khách bơi xuồng, hướng dẫn cách cầm dầm, làm thế nào để giữ thăng bằng cho xuồng khỏi chòng chành lật úp. Ngoài ra, ta sẽ cũng cấp cho khách thêm một số dụng cụ đánh bắt cá có thể thao tác ngay

trên xuống như: lưới, cần câu, lợp,... chỉ dẫn cách sử dụng, kinh nghiệm giăng lưới, đặt lợp để có thể thu được nhiều cá,...

- *Tắc ráng*: vỏ lãi hay còn gọi vỏ tắc ráng hay vỏ vọt là tên một loại thuyền máy hoặc xuống, ghe nhỏ và dài hình thoi, thường làm bằng gỗ và gắn thêm máy, là phương tiện di chuyển chủ yếu và phổ biến ở các tỉnh vùng sông nước Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là vào mùa nước nổi. Mùa nước nổi, vô rừng tràm ngổi trên tắc ráng, mực nước cao hơn 3m đã “đẩy” mọi người lên tới lưng chừng thân cây nên ai cũng có thể sờ, lắc cây, hái bông tràm, tận mắt ngắm nhìn, chụp hình và hòa mình vào hương rừng ngập tràn bao quanh. Ngoài ra, sẽ hấp dẫn du khách hơn nếu chúng ta thêm vào hoạt động hướng dẫn khách du lịch tập lái tắc ráng, chỉ họ cách nổ máy, cách cầm lái sao cho di chuyển đúng hướng và khi du khách đã lái vững thì có thể tổ chức cuộc thi lái tắc ráng với nhau. Điều này sẽ tạo cảm giác mới lạ, thích thú với du khách.

- *Phương tiện trên cạn*: trên gò đất cao nước chưa lên tới, người dân sử dụng các phương tiện có vật kéo như cộ trâu, lĩa trâu, xe bò để chuyên chở hàng hóa nặng.

- *Chiếc cộ trâu*: một phương tiện vận chuyển hữu hiệu ở Đồng Tháp Mười khi đường giao thông chưa phát triển như ngày nay. Cấu trúc chính của cộ trâu là hai thanh gỗ quót lên được kết liền bởi hai mặt hoặc ba thanh đà ngang trên đó có lót sạp để chứa lúa, cá... Hai con trâu được bắt ách nối liền với cộ như bắt vào cày. Mọi địa hình, nếu trâu khỏe, cộ đều có thể lướt qua được.

- *Lĩa trâu*: đối với địa hình nước ngập không sâu, nước chỉ sấm sập thoi, ghe xuống không thể di chuyển được ở đây thì chiếc lĩa trâu lại chiếm ưu thế hơn. Chiếc lĩa trâu gồm một chiếc xuống, hai hoặc ba con trâu được bắt ách nối liền với xuống cũng giống như bắt vào cày, những vật dụng, vật liệu xây dựng hay lúa thóc sẽ được chất trên xuống và điều khiển cho trâu kéo.

- *Xe bò*: loại phương tiện có bánh lẩn nửa đó là xe bò, thường dùng để chuyên chở vật liệu, hàng hóa nông sản. Mỗi xe do một hoặc hai bò kéo. Xe được đóng bằng gỗ, có thùng, có càng, bánh xe có kích thước lớn.

c. Hoạt động kinh tế

Tuy mùa nước nổi đem lại không ít khó khăn cho cư dân vùng Đồng Tháp Mười, nhưng nó cũng mang lại nguồn sản vật tự nhiên rất lớn. Và con người đã biết tận dụng những nguồn lợi đó để phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của mình.

- *Về hoạt động khai thác lâm - thủy sản*:

+ *Về khai thác lâm sản*: “Về rừng thì cây tràm, cây tre, cây bàng, cây dừa nước là một số cây mang tính đặc thù rất phổ biến của Đồng Tháp Mười đã được lưu dân khai thác, đưa vào phục vụ cuộc sống tại chỗ và bán đi nơi khác ngay từ buổi đầu khai hoang” [2;tr.208].

+ *Về khai thác thủy sản*: vào mùa nước nổi thì các loài cá sinh sôi nảy nở rất nhiều, để tăng thêm nguồn lương thực trong bữa ăn cũng như tăng thêm thu nhập cho gia đình, người dân nơi đây từ bao đời đã biết khai thác nguồn lợi thủy sản sẵn có từ thiên nhiên như cá linh, cá trắng, cá lóc, cá rô hay các loại thủy sản khác. Mùa nước bắt đầu từ tháng 7 đến tháng 10 Âm lịch, ngoài câu lưới, đặt lờ lợp, đặt trúm để kiếm ăn và bán; nhiều gia đình mua xuống cà rèm, hàng trăm sải lưới hoặc 5 - 7 gắp câu (mỗi gắp 100 lưới câu) để làm phương tiện sinh

sống, tăng thêm thu nhập cho gia đình [5; tr.101]. Ngoài việc đánh bắt cá, vào mùa nước nổi cư dân ở đây còn biết săn bắt chuột đồng, với những kinh nghiệm đúc kết từ bao đời nay mà người dân có nhiều cách săn bắt khác nhau tùy vào từng điều kiện địa hình cụ thể. Người ta có thể chài, hun khói, dùng chĩa đâm, đào hang,...

+ *Về hoạt động sản xuất nông nghiệp*: người dân vùng Đồng Tháp Mười từ bao đời nay đã gắn liền với nghề trồng lúa nước. Tuy nhiên để canh tác tốt thì đó là cả một quá trình lao động sáng tạo, vì đây là vùng đất ngập nước và bị nhiễm phèn. Người dân đã biết đào kênh dẫn nước ngọt vào ruộng và giữ nước ngọt ếm phèn để phèn không gây độc hại cho cây lúa [8; tr.47]. Và đặc biệt hơn, ở Đồng Tháp Mười có một loại lúa nổi tiếng đó là cây lúa trời mà dân gian hay gọi là cây lúa ma. Đây là một loại lúa mọc tự nhiên không cần cày cấy hay chăm sóc, nó thích hợp với vùng sinh lầy trũng thấp của vùng Đồng Tháp Mười. Quá trình phát triển của cây lúa là một chu kỳ hoàn toàn tự nhiên, không cần đến bàn tay của con người.

2.2. Vận dụng một số nét đặc trưng vùng Đồng Tháp Mười mùa nước nổi đưa vào phục vụ du lịch

2.2.1. Những hoạt động tạo sự khám phá cho khách du lịch

- *Đi cầu khỉ*: cây cầu khỉ là một hình ảnh đặc trưng của vùng ngập nước, để khách du lịch biết đến nhiều hơn, tại điểm du lịch sẽ xây dựng lại mô hình những cây cầu khỉ phục vụ du khách. Khách du lịch sẽ được các hướng dẫn viên hướng dẫn cách đi qua những cây cầu khỉ thon thon nhỏ nhỏ và rất mảnh khảnh này, hướng dẫn viên chỉ dẫn thật chi tiết, vừa mô tả vừa biểu diễn cho khách xem, chân phải bước chéo qua thân cầu, tay vịn vào lan can để giữ thăng bằng cơ thể, tránh bị té nhào xuống sông [3;tr. 377].

- *Bơi xuồng, chèo ghe*: đến với Đồng Tháp Mười, khách du lịch mà nhất là người nước ngoài sẽ có cảm giác mới lạ khi được tự mình cầm tay chèo, cho xuồng vượt lên trên đồng nước mênh mông. Khách du lịch sẽ đóng vai những người dân nơi đây, được hướng dẫn viên chỉ cách bơi bằng dầm, có thể bơi mũi hay bơi lái. Ngoài học cách bơi xuồng bằng dầm, khách du lịch còn được hướng dẫn tư thế để chèo xuồng, khác với bơi xuồng khi chèo xuồng phải đứng phía sau chiếc xuồng mới điều khiển được. Quả thật đây là một trải nghiệm thú vị cho khách du lịch, nhất là khách du lịch nước ngoài khi đến với vùng Đồng Tháp Mười vào mùa nước nổi.

- *Đánh bắt cá*: công việc đánh bắt cá đối với người dân vùng Đồng Tháp Mười thì vô cùng quen thuộc vì đây là công việc mưu sinh đã gắn bó với họ hàng bao đời nay. Nhưng đối với khách du lịch, đây là hoạt động vô cùng mới mẻ và tạo được sức hấp dẫn đối với họ. Khi khách có yêu cầu, chúng ta cần phải giới thiệu và hướng dẫn khách những cách đánh bắt cá thông thường, đơn giản, không nặng nhọc nhưng thật sự thú vị và để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng du khách khi một lần trải nghiệm.

- *Thu hái rau dại*: có thể nói rau dại là một sản phẩm đặc trưng và phổ biến của vùng Đồng Tháp Mười vào mùa nước nổi. Mỗi loại rau làm nên những món ăn khác nhau mang đậm hương sắc của một vùng quê sông nước. Không những thế, nếu biết vận dụng vào du lịch thì đây còn là yếu tố quan trọng để giúp du khách hòa mình vào thiên nhiên, có thể tự tay hái những loại rau phục vụ cho bữa ăn của mình. Để giúp du khách tham gia vào hoạt động này chúng ta phải trang bị đầy đủ mọi thứ từ phương tiện (xuồng ba lá) đến những

**Hình 2. Giăng lưới***Nguồn: tepbac.com***Hình 3. Câu cá***Nguồn: tepbac.com***Hình 4. Hái bông điên điển***Nguồn: vietbao.vn*

dụng cụ cần thiết để hái rau như rổ rá đặc biệt phải có cả áo phao để sử dụng khi cần thiết và tạo sự an tâm trong lòng du khách. Mỗi xuồng có thể chở từ 2 - 3 du khách, hướng dẫn viên (hoặc người địa phương) sẽ bơi xuồng đưa du khách đi ra đồng hái rau. Qua sự giới thiệu và chỉ dẫn khách du lịch sẽ biết được cách hái rau như thế nào để rau không bị giập, loại nào thì hái lá, hái bông hay ngắt ngọn; loại rau này thì thích hợp với địa hình như thế nào và mọc nhiều ở đâu,...

2.2.2. Những hoạt động tạo sự trải nghiệm cho khách du lịch

a. Đưa món ăn đặc sản mùa nước nổi vào phát triển du lịch

Để đưa những món đặc sản vùng sông nước này vào nhà hàng phục vụ cho khách du lịch, cần có một quá trình hoàn thiện, từ khâu lựa chọn nguyên liệu đến khâu chế biến và cách trình bày món ăn. Khách du lịch sẽ được thưởng thức hương vị mới lạ, đặc trưng của vùng sông nước Cửu Long, đồng thời cũng góp phần quảng bá ẩm thực và phát triển du lịch Việt Nam. Khi đưa vào nhà hàng, có một số món đặc sản rất lạ, khách ngại dùng ta có thể giới thiệu cách chế biến để họ giảm bớt tâm lí e ngại mà dùng thử món ăn.

Ngoài ra, để tăng thêm sự mới lạ, độc đáo, hấp dẫn khi thưởng thức đặc sản vùng, một số nhà hàng tiến hành tổ chức nuôi sống rần, rùa, chuột đồng, các loài chim cò, các loại cá đồng như các lóc, cá trê, cá chạch, cá linh,.. sau khi thu mua được từ những người đầu mối. Nhà hàng đem chúng về nuôi dưỡng, mỗi ngày đều được chăm sóc, cho ăn rất kỹ lưỡng đảm bảo chất lượng thịt lúc nào cũng tươi ngon. Khi khách du lịch đến nơi, vừa được nhìn ngắm vừa được quyền lựa chọn theo sở thích, nhân viên sẽ tiến hành bắt rồi đem cân. Sau đó, đem chúng chế biến theo thực đơn của du khách. Ngoài ra, nhà hàng có thể tổ chức cho du khách tự chế biến một số món đặc sản mùa nước nổi ngoài trời như: cá lóc nướng trui, rần nướng mọi, chim chuột nướng,... nếu du khách có yêu cầu, nhà hàng sẽ chuẩn bị một khu vực riêng dành cho khách, bày một vài bàn ăn với đầy đủ dụng cụ ăn, đặt một bếp than thật to cùng với vĩ nướng ở giữa để cùng một lúc nhiều du khách được sử dụng và có thể trò chuyện làm quen với nhau, vừa tạo không khí thoải mái, tự nhiên vừa được thưởng thức hương vị thơm nóng của món ăn.

b. Đưa nhà sàn vào hoạt động du lịch

Ngày nay, hòa cùng nhịp sống hiện đại, con người ta đã quen với việc ở trong những ngôi nhà cao tầng mái ngói, tường vôi, lát gạch sang trọng dù là ở nhà hay đi du lịch. Điều này không tạo được cảm giác mới lạ, ấn tượng sâu sắc trong lòng du khách. Thay vào đó, nhà sàn mùa nước nổi với những đặc điểm về kết cấu, không gian sống giúp mở ra cho du khách một cái nhìn mới nếu đem nó vận dụng vào phát triển du lịch.

Chúng ta có thể quy hoạch, cho xây dựng một số ngôi nhà sàn tiêu biểu hoặc thuê lại nhà sàn của người dân bản địa để cho khách vào tham quan. Đồng thời, tuyển nhân viên có nhiều kinh nghiệm về sông nước, biết chèo xuồng, chèo ghe... đưa khách đến nhà sàn và để đảm bảo an toàn cần trang bị thêm áo phao cứu hộ. Tùy theo yêu cầu của du khách mà đáp ứng loại phương tiện vận chuyển, ngồi trên xuồng giữa đồng nước mênh mông, một không gian mở hiện ra, xa xa mới có một ngôi nhà sàn. Sống trên nhà sàn sẽ đem đến cho du khách cảm nhận mới mẻ về một không gian cư trú độc đáo và tiếp tục làm nền cho những hoạt động hấp dẫn phía sau.

Bên cạnh đó, chúng ta có thể tổ chức cho khách được trải nghiệm cuộc sống đời thường vùng sông nước cùng với cư dân Đồng Tháp Mười như một loại hình du lịch “homestay” trên nhà sàn - đây cũng là điều mang lại sự mới lạ, kích thích sự tò mò của khách du lịch. Bước đầu, ta cần có một không gian chính là nhà sàn, có thể thuê nhà của người dân và kêu gọi sự kết hợp của họ vừa đảm bảo được sinh hoạt hàng ngày vừa tăng thêm thu nhập. Đồng thời, nên mở thêm những lớp huấn luyện về kỹ năng giao tiếp, phục vụ du khách, đặc biệt là khả năng ngoại ngữ đối với đối tượng khách là người nước ngoài cho dân địa phương. Trong thời gian lưu trú trên nhà sàn, du khách sẽ được cung cấp một vài bộ trang phục đặc trưng phù hợp với đời sống lao động vùng sông nước là bộ áo bà ba đen và chiếc khăn rằn, được hòa mình vào đời sống gia chủ, tham gia các sinh hoạt thường nhật của người dân nông thôn, cùng chèo ghe, bơi xuồng, lội đồng, tát mương, tát đìa, cắm câu, giăng lưới... sau đó đem những sản phẩm thu hoạch được về nhà chế biến thành các món ăn đậm đà hương vị đồng quê.

c. Cho du khách chế biến một số món ăn đặc sản

Đến với Đồng Tháp Mười du khách ngoài việc khám phá những điểm đến thú vị, thưởng thức những hương vị mộc mạc của vùng sông nước, còn được tham gia vào việc chế biến những món ăn đặc trưng ở đây, được tự tay mình nấu những món ăn mang đậm hương vị của vùng sông nước. Du khách sẽ được người dân hướng dẫn một cách cụ thể và chi tiết từ việc nhóm lửa, làm cá, lật rau đến việc nêm nếm gia vị để hoàn tất một bữa cơm với những món ăn mà họ thích. Qua lời giới thiệu của người dân thì khách còn biết được hương vị và công dụng của từng loại rau để biết loại rau này có thể ăn kèm với món nào thì ngon và phù hợp hơn, rau nào dùng để nấu canh, rau nào dùng ăn sống hay làm gỏi,... thì sẽ ngon hơn.

d. Tham gia các trò chơi dân gian và giao lưu văn nghệ

Hướng dẫn viên có thể tổ chức nhiều trò chơi cho du khách như các trò chơi dân gian với nội dung tìm hiểu về thiên nhiên, khí hậu và con người Đồng Tháp Mười. Bên cạnh, cũng có thể tổ chức các cuộc thi ngắn về hát dân ca, đọc thơ hay kể chuyện về vùng Đồng Tháp Mười. Ngoài ra chúng ta còn cho khách thưởng thức đờn ca tài tử và đặc biệt hơn là nghe hò Đồng Tháp trở thành điệu hò đặc trưng của vùng đất này với sức lôi cuốn hấp dẫn đến kỳ lạ từ những âm điệu trầm bổng cao vút như kéo cả không gian xích gần lại.

3. Kết luận

Từ bao đời nay người dân Đồng Tháp Mười đã quen thuộc với hình ảnh “nửa mùa nắng cháy, nửa mùa nước dâng”. Mùa nắng thì đất đai nứt nẻ, đồng khô cỏ cháy, còn khi mùa nước về thì nước tràn trắng xóa cả cánh đồng, toàn vùng là một biển nước mênh mông. Mùa nước nổi đã trở thành nét đặc trưng vốn có của nơi đây.

Du lịch Đồng Tháp Mười mùa nước nổi có ý nghĩa quan trọng trong việc khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, kết hợp với những nét văn hóa truyền thống và sinh hoạt thường ngày của con người nơi đây, tạo nên một loại hình du lịch đặc trưng của vùng, mang lại nhiều hứa hẹn trong tương lai. Du lịch mùa nước nổi Đồng Tháp Mười còn sử dụng tài nguyên một cách có hiệu quả, hạn chế tối đa sự lãng phí tài nguyên, tạo công ăn việc làm cho người dân, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho họ và phát triển kinh tế cho toàn vùng, đi đôi với việc giữ gìn, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên và nét văn hóa truyền thống của vùng. Ngoài ra, du lịch mùa nước nổi còn góp phần đưa hình ảnh Đồng Tháp Mười ngày càng đến gần với mọi người hơn, để mọi người thấy rằng, ngày nay Đồng Tháp Mười không còn là một vùng đất hoang vu đầy cỏ lác, nó đang dần dần chuyển mình và đi lên nhờ bàn tay khối óc của con người./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Huy Bá (1982), *Những vấn đề đất phèn Nam Bộ*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2]. Nguyễn Hữu Hiếu (2010), *Văn hóa dân gian vùng Đồng Tháp Mười*, NXB Dân Trí.
- [3]. Hội Khoa học Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh (2008), *Nam Bộ Đất và Người, tập VI*, NXB Tổng hợp.
- [4]. Nhiều tác giả (1996), *Địa chí Đồng Tháp Mười*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
- [5]. Nhiều tác giả (2004), *Đồng Tháp 300 năm*, NXB Trẻ.
- [6]. Nhiều tác giả (1990), *Văn hóa và cư dân Đồng bằng sông Cửu Long*, NXB Khoa học Xã hội.
- [7]. Đặng Kim Sơn (1983), *Các hệ thống sản xuất nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long*, Sở Văn hóa Thông tin Long An.
- [8]. Trần Thị Đàng Thanh (2011), *Du lịch mùa nước nổi vùng Đồng Tháp Mười tiềm năng và thực trạng*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Địa lí Du lịch, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- [9]. Tổng cục du lịch Việt Nam (2007), *Non nước Việt Nam*, NXB Hà Nội.
- [10]. Đoàn Huyền Trang (2008), *Sổ tay du lịch Việt Nam*, NXB Lao Động.
- [11]. Trịnh Minh Đỗ Uyên (2011), *Mùa nước nổi trong văn hóa cư dân vùng Đồng Tháp Mười*, Khóa luận tốt nghiệp, Khoa Văn hóa học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh.
- [12]. Lê Quang Vũ (2012), “Tính sông nước nét nổi bật của văn hóa đồng bằng sông Cửu Long”, *Đồng Tháp Xưa và Nay* số 37, tháng 7/2012.

Summary

Annually, from July to September of lunar calendar, Dong Thap Muoi is submerged in a vast expanse of water. The local people describe this phenomenon when “the river overflows its banks” as the “flood season”. People's living activities during this time have distinctive features. Therefore, this season creates favorable conditions for developing ecotourism accompanied with interesting, unique and nature-friendly specialties.

Ngày nhận bài: 10/10/2013; ngày nhận đăng: 26/12/2013.